

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GKM HOLDINGS**

Số:1505/2025/BC- GKM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày 15 tháng 05 năm 2025

**BÁO CÁO
Thường niên năm 2024**

Kính gửi: Ủy ban Chứng Khoán

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần GKM Holdings
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700510750 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 23/09/2010, thay đổi lần thứ 10 ngày 18/10/2023.
- Vốn điều lệ 314.342.370.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười bốn tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 314.342.370.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười bốn tỷ, ba trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Châu Sơn, Phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Việt Nam
- Số điện thoại: 0988.951.976
- Số fax:
- Website: <https://khangminhgroup.com>
- Mã cổ phiếu (nếu có): GKM
- Quá trình hình thành và phát triển: Ngày 23/09/2010. Công ty Cổ phần (CTCP) Khang Minh Group chính thức được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0700510750 với vốn điều lệ đăng ký là 21.000.000.000 đồng, tương ứng 2.100.000 cổ phần, gồm 3 cổ đông sáng lập.

Một số mốc quan trọng của Công ty từ khi thành lập đến nay:

- + Năm 2011: dây chuyền sản xuất đầu tiên chính thức đi vào hoạt động.
- + Năm 2012: dây chuyền số 2 được nhanh chóng đầu tư và hoạt động đem lại nguồn lợi nhuận đáng kể cho Công ty.
- + Năm 2013: Công ty thử nghiệm thành công bộ sản phẩm gạch lỗ 3-4 thành vách, ứng dụng hiệu quả trong việc xây nhà ở cao tầng. Gạch 3-4 thành vách xây tường mỏng hơn, kết cấu khối xây vững chắc, cách âm, cách nhiệt tốt. Xây tường mỏng làm giảm giá thành xây dựng, tăng diện tích thông thủy cho căn hộ, trực tiếp giúp chủ đầu tư nâng cao giá trị thương mại cho cả công trình.



+ Năm 2015: các dây chuyền sản xuất số 3 và số 4. được Công ty tiếp tục đầu tư và hoàn thiện.

+ Năm 2016: Công ty đạt được nhiều thành tựu lớn cụ thể: Công ty được UBCKNN chấp thuận là công ty đại chúng vào ngày 06/06/2016; Công ty chính thức đăng ký chứng khoán tại VSD vào ngày 22/08/2016.

+ Năm 2017: Công ty chính thức niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). Trong năm Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 45.000.000.000 đồng lên 135.000.000.000 đồng. với mục đích đầu tư vào Công ty con Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh.

+ Năm 2018: Công ty được tôn vinh tại Lễ trao giải Sao Vàng đất Việt 2018.

+ Năm 2019 là năm bản lề trong quá trình phát triển với những thành tựu mới của Công ty. Công ty đã có bước chuyển mình. thay đổi định hướng chiến lược kinh doanh. chính thức gia nhập thị trường đá ốp lát cao cấp với việc đầu tư gần 150.000.000.000 đồng để hoàn thiện hạ tầng nhà máy số 2. sản xuất sản phẩm chủ đạo là đá nhân tạo gốc thạch anh Quartz Conslab. trên nền tảng công nghệ sản xuất vật liệu không nung.

+ Năm 2020: Công ty tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất gạch không nung. mở rộng hoạt động sản xuất. đồng thời tập trung phát triển sản phẩm mới tại Công ty con – Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh với sản phẩm chủ đạo là đá nhân tạo Conslab thạch anh - thay thế đá tự nhiên với nhiều ứng dụng đa dạng trong công trình như: cầu thang. lát sàn. sản phẩm nội thất: ốp tường. bàn ăn. bàn trà.... Từ năm 2021. sản phẩm này bắt đầu đem lại doanh thu và đang dần được thị trường đón nhận với các dự án tiêu biểu như khu Resort Fusion Maia Đà Nẵng. khu biệt thự Green Bay. khu biệt thự Ciputra. trụ sở Agribank Nam Định... Đồng thời. ứng dụng bàn trà. bàn ăn đá quý thương hiệu Khang Minh Conslab Thạch Anh cũng đã xuất hiện tại nhiều showroom nội thất cao cấp trên địa bàn Hà Nội. thành phố Hồ Chí Minh...

+ Năm 2021 là một năm đánh dấu nhiều cột mốc đột phá trong sự phát triển vượt bậc của Công ty. cụ thể: kỷ niệm 11 năm thành lập Công ty. 03 năm tái cấu trúc doanh nghiệp. gia nhập thị trường Bất động sản. đầu tư dự án Năng lượng. phát hành thành công hơn 20 triệu cổ phiếu và phát hành trái phiếu mở rộng quy mô đầu tư.

Trong năm 2021, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 148.837.090.000 đồng lên 238.139.000.000 đồng thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Thực hiện kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh. Công ty đã tích cực đầu tư góp vốn vào Công ty con. cụ thể: Công ty đã góp thêm 29.500.000.000 đồng vào Công ty con - Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Khang Minh. nâng tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty Đá là 99.64%. Với mục tiêu tạo ra “hệ sinh thái sản phẩm vật liệu xây dựng”. Công ty thành lập Công ty con thứ 2 - Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh với vốn góp là 22.950.000.000 đồng. chiếm 75.74% vốn điều lệ thực góp của Công ty Nhôm. tập trung vào sản xuất nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng như cửa sổ. cửa cuốn... Đây là nhóm mặt hàng thông dụng. có giá trị cao và có nhiều cơ hội tăng trưởng mạnh.

Đồng thời. nhằm mở rộng ngành nghề hoạt động. Công ty đã thực hiện góp vốn vào Công ty Cổ phần APG Energy Nghệ An để đầu tư sang mảng dự án Năng lượng. thông qua nhận chuyển nhượng cổ phần với tổng giá trị là 67.000.000.000 đồng. tương đương với 14.89% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần APG Energy Nghệ An. Bên cạnh đó. Công ty cũng đánh dấu cột mốc lần đầu tiên gia nhập thị trường bất động sản nghỉ dưỡng thông qua thỏa thuận hợp tác phát triển dự án “Khu du lịch nghỉ dưỡng Bắc Bãi Thơm – Phú Quốc”. Về việc

tham gia ngành bất động sản. đây là lĩnh vực lớn giúp Công ty chuyển mình mạnh mẽ. đồng thời là đầu ra tốt cho các nhà máy sản xuất đá ốp lát thạch anh và sản phẩm nhôm. tạo ra hệ sinh thái cộng hưởng và bền vững cho Công ty

+ Năm 2022: Công ty thực hiện chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty Cổ phần APG Energy Nghệ An để tập trung vào mảng sản xuất kinh doanh chính là sản Thanh Nhôm hệ và Cầu Thang Thạch anh Đá quý Khang Minh.

+ Năm 2023 là một năm đánh dấu bước chuyển mình lớn của Công ty. Công ty đã thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu. khiến vốn điều lệ tăng thêm 76.203.370.000 đồng. lên mức 314.342.370.000 đồng. Cũng trong năm 2023. cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty diễn ra vào ngày 06/10/2023 đã thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến định hướng phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo. như: thực hiện tái cấu trúc công ty theo mô hình Holdings Company; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý sang mô hình gồm Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị; đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần GKM Holdings; mở rộng. bổ sung ngành nghề kinh doanh. chuyển hướng ngành nghề kinh doanh chính sang lĩnh vực đầu tư; thoái vốn tại hai Công ty con là Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh và Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Khang Minh để tập trung vào định hướng kinh doanh mới. hướng đến trở thành một định chế tài chính chuyên nghiệp trên thị trường trong nước và quốc tế.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành nghề kinh doanh
1	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
2	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
4	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
5	Bán buôn vật liệu. thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
7	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa.	8299
8	Đại lý. môi giới. đấu giá hàng hóa	4610
9	Bán buôn nông. lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ. tre. nứa) và động vật sống	4620
10	Bán buôn gạo. lúa mỳ. hạt ngũ cốc khác. bột mỳ	4631
11	Bán buôn thực phẩm	4632

12	<i>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</i>	6619 (chính)
13	<i>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</i>	6810
14	<i>Hoạt động tư vấn quản lý</i>	7020
15	<i>Bán buôn tổng hợp</i>	4690
16	<i>Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh</i>	4721
17	<i>Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao</i>	2395

Địa bàn kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại các Thành phố lớn thông qua các Chi nhánh của Công ty đặt tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng. Đồng thời, sản phẩm của Công ty cũng được phân phối rộng khắp toàn quốc.

- Các sự kiện khác:

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/Mô hình quản trị:

- Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông;

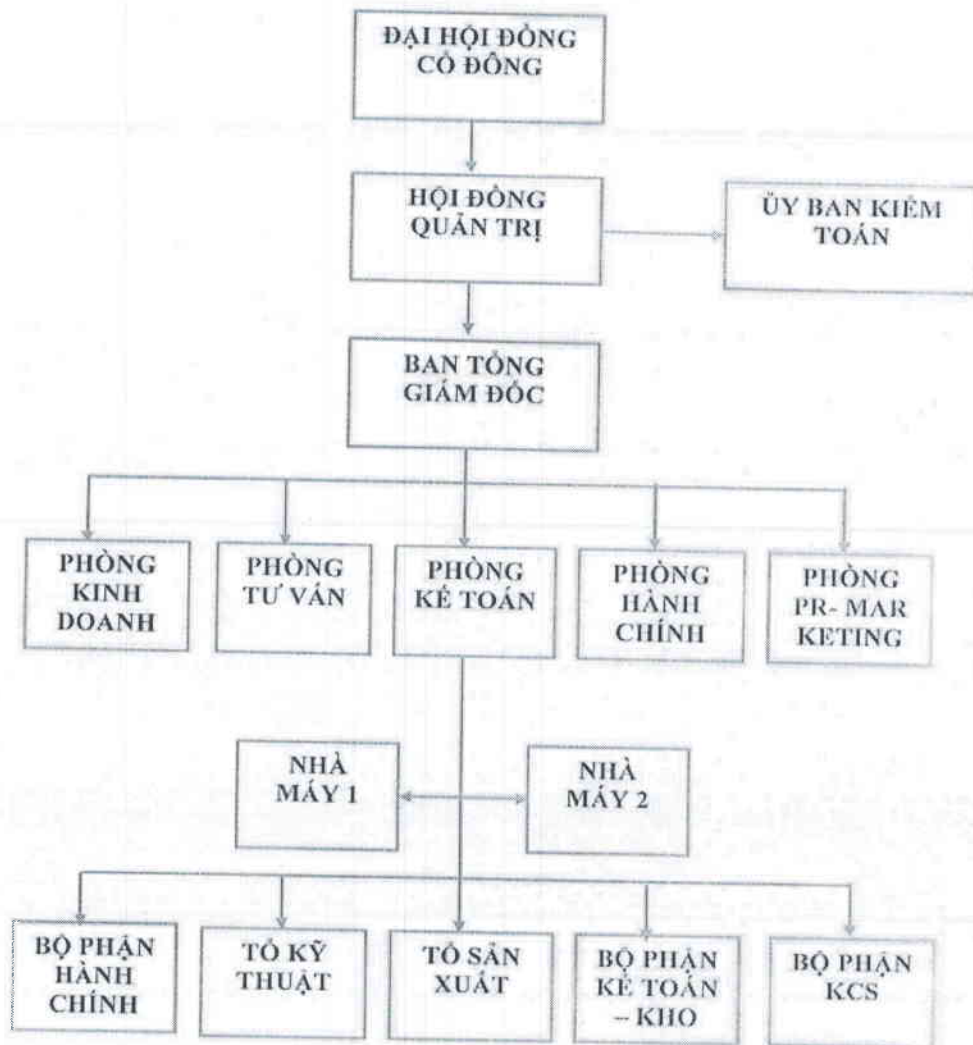
+ Hội đồng quản trị: 05 thành viên, trong đó có: 01 chủ tịch HĐQT và 04 thành viên HĐQT;

+ Ủy ban Kiểm toán: 02 thành viên, trong đó có: 01 Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và 01 thành viên Ủy ban Kiểm toán;

+ Ban Tổng Giám đốc có: 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc, 01 Phó Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý :

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Bảng 1: Cơ cấu HĐQT đương nhiệm

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi Chú
1	Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	
2	Nguyễn Hữu Phú	Thành viên HĐQT	
3	Đỗ Minh Đức	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập
4	Nguyễn Công Duy	Thành viên HĐQT	
5	Hoàng Văn Hải	Thành viên HĐQT	

c. Ủy ban kiểm toán: là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị, có quyền và nghĩa vụ giám sát báo cáo tài chính, rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ, đồng thời xem xét giao dịch với người có liên quan và giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ. Ngoài ra, cơ quan cũng có nghĩa vụ

trong việc đề xuất công ty kiểm toán độc lập. theo dõi tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ của công ty.

Bảng 2: Cơ cấu Ủy ban Kiểm toán đương nhiệm

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Đỗ Minh Đức	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
2	Nguyễn Công Duy	Thành viên Ủy ban kiểm toán

d. Ban Tổng Giám đốc; là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị và pháp luật về toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh. thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

Bảng 3: Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc hiện tại

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Hữu Phú	Tổng Giám đốc
2	Ông Hoàng Văn Hải	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Văn Tiến	Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị

Diễn giải chức năng của các Phòng/Ban:

Các phòng/ban. bộ phận trong Công ty thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý. tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc được hiệu quả và đúng pháp luật

*** Phòng Kinh doanh:**

- Hoạch định phương hướng và chính sách kinh doanh. chính sách thị trường và thông tin thị trường.
- Xây dựng và lập kế hoạch bán hàng. kế hoạch doanh thu và kiểm soát công nợ của các chủ đầu tư. nhà thầu xây dựng.

*** Phòng Tư vấn:**

- Hoạch định các chính sách bán hàng trong tương lai. thường xuyên hợp tác với khách hàng là các Công ty tư vấn thiết kế - đối tác quan trọng trong việc tư vấn ứng dụng sử dụng sản phẩm của Công ty trong các dự án. công trình.

*** Phòng Kế toán:**

- Xây dựng và thực hiện các kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn.
- Lập dự toán. tổ chức công tác kế toán. báo cáo quyết toán chi phí quản lý doanh nghiệp.
- Theo dõi các khoản phải thu. chi. hạch toán chi phí. cập nhật chứng từ. lập thủ tục thanh quyết toán đối với từng hợp đồng.
- Thực hiện đúng chế độ chính sách của nhà nước về tài chính. chế độ bảo hiểm. thuế. khấu hao. tiền lương trong công ty.

- Theo dõi tình hình tài chính chung của công ty để báo cáo tài chính định kỳ hàng tháng, hàng quý với Ban Tổng Giám đốc công ty. Phối hợp cùng các phòng ban khác để có kế hoạch tài chính cho toàn bộ công ty.

- Chịu trách nhiệm trước công ty và trước pháp luật về số liệu tài chính do mình theo dõi, cung cấp, quản lý.

- Bảo quản, lưu trữ, các chứng từ kế toán theo quy định.

*** Phòng Hành chính:**

- Công tác đào tạo, tuyển dụng, kỷ luật lao động:

+ Lập kế hoạch đào tạo, tuyển dụng và kỷ luật lao động theo kế hoạch sản xuất hàng năm và theo định hướng phát triển của Công ty.

+ Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ

+ Tuyển dụng lao động theo yêu cầu sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn phát triển của Công ty.

- Công tác tổ chức, công tác cán bộ:

+ Tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành của bộ máy từ Công ty và các đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền, chuẩn bị việc thành lập các hội đồng, ban, đoàn và tổ chức công tác.

+ Nghiên cứu xây dựng, đề xuất, phương án tổ chức sản xuất từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

+ Theo dõi, báo cáo thống kê và phân loại lao động và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện phân loại lao động.

+ Lập kế hoạch sử dụng nhân lực hàng năm.

- Công tác Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động:

+ Đề xuất, nghiên cứu chế độ tiền lương, chế độ tiền thưởng áp dụng trong Công ty phù hợp với chế độ chính sách của Công ty và của Nhà nước.

+ Thực hiện chế độ BHXH, Bảo hiểm y tế các chế độ khác về Bảo hiểm đối với người lao động.

*** Phòng PR-Marketing**

- Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty về định hướng chiến lược các hoạt động Marketing của Công ty, sáng tạo các hình thức Marketing phù hợp với đặc tính thương hiệu, đặc tính sản phẩm và khách hàng.

- Lên kế hoạch các hoạt động PR, truyền thông và lập ngân sách theo chiến lược ngắn hạn và dài hạn của Công ty. Tổ chức các sự kiện họp báo, hội thảo, soạn thông cáo báo chí, cung cấp thông tin ra bên ngoài.

- Xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ với các cơ quan truyền thông báo chí.

Chăm sóc Website, cập nhật đưa tin bài trên Website và các công cụ truyền thông online khác.

- Triển khai tổ chức, tham gia các chương trình hội nghị, hội thảo, hội chợ chuyên ngành có liên quan.

*** Nhà máy sản xuất:**

Bao gồm 2 nhà máy sản xuất: nhà máy số 1 và nhà máy số 2 trực thuộc sự quản lý của Ban điều hành và các bộ phận chức năng có liên quan của Công ty, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, quản lý sản xuất, đảm bảo chất lượng sản xuất sản phẩm theo yêu cầu của Ban điều hành Công ty, nhà máy gồm các bộ phận trực thuộc như sau:

Bộ phận hành chính:

Bộ phận hành chính chịu trách nhiệm quản lý hành chính, nhân sự, tiền lương, các khoản theo lương của người lao động thuộc các bộ phận làm việc tại Nhà máy sản xuất. Bộ phận hành chính có trách nhiệm hướng dẫn người lao động thực hiện đúng các quy chế ban hành của Công ty, phối hợp thực hiện việc tổ chức các sự kiện, công việc có liên quan đến hoạt động thường xuyên của Công ty.

Tổ kỹ thuật:

Chịu trách nhiệm đảm bảo vận hành và an toàn vận hành cho các tổ máy. Chịu trách nhiệm xử lý, sửa chữa các lỗi hệ thống kỹ thuật dây chuyền sản xuất và sửa chữa các hỏng hóc kỹ thuật trong phạm vi Nhà máy sản xuất.

Tổ sản xuất:

Chịu trách nhiệm vận hành các dây chuyền sản xuất. Sản xuất sản phẩm theo các đơn đặt hàng do quản lý Nhà máy yêu cầu. Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm sản xuất ra và đảm bảo an toàn sản xuất.

Bộ phận Kế toán – Kho:

Phối hợp và hỗ trợ Phòng kế toán thực hiện việc hoạch toán, thống kê và ghi chép sổ sách theo quy định luật kế toán và pháp lệnh liên quan đến chứng từ kế toán. Theo dõi và kiểm soát hồ sơ, chứng từ đầu vào và đầu ra của Nhà máy. Quản lý vật tư, tài sản, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất tại Nhà máy.

Bộ phận KCS:

Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát toàn bộ quá trình sản xuất sản phẩm, luôn đảm bảo sản phẩm sản xuất đạt chất lượng đồng đều, đúng yêu cầu.

- Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Công ty con/ Công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu của Công ty (%)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Trade Power	Thôn Hồng Vi, xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Truyền tải và phân phối điện: sản xuất kinh doanh buôn bán điện và các hoạt	60.000.000.000	20.00	Công ty liên kết

			động khác có liên quan			
--	--	--	------------------------------	--	--	--

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Với kỳ vọng đạt được những điểm đột phá trong doanh thu và lợi nhuận trong thời gian tới.

Công ty tập trung triển khai các mục tiêu trọng điểm sau:

+ Phát triển mạnh mẽ đầu tư: tích cực tìm kiếm các dự án có khả năng đem lại doanh thu và lợi nhuận cao cho Công ty. tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực:

- Hoạt động thương mại, sản xuất và xuất khẩu các mặt hàng nông sản, đặc biệt là gạo;
- Xây dựng, vận hành các Khu Công nghiệp, Cụm Công nghiệp;
- Phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch.

• Tăng cường mô hình quản trị, tiếp tục nghiên cứu và đề ra các giải pháp, tổ chức triển khai thực hiện tái cơ cấu, tinh gọn, kiện toàn bộ máy, hoàn chỉnh hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.

• Tập trung cân đối, thu xếp nguồn vốn đảm bảo đủ vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các hoạt động trọng tâm. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ chi phí, thực hiện tiết kiệm, cắt giảm các chi phí không hợp lý, đặc biệt các hạng mục không phục vụ trực tiếp kinh doanh;

• Luôn cố gắng bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông. Định kỳ đánh giá các khoản đầu tư, từ đó đưa ra phương án tối nhất để cơ cấu lại các khoản đầu tư này trong trường hợp cần thiết;

• Thường xuyên quan tâm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và mức thu nhập ổn định cho người lao động trong Công ty.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

+ Mở rộng ngành nghề, lĩnh vực hoạt động với định hướng phát triển theo mô hình Tập đoàn. Từ đó từng bước đưa Công ty trở thành một định chế đầu tư tài chính chuyên nghiệp, có uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế, đón đầu được xu thế đầu tư trong giai đoạn mới.

+ Xây dựng hệ sinh thái đầu tư kinh doanh ổn định, bền vững; đảm bảo tính minh bạch trong Công bố thông tin các hoạt động của doanh nghiệp, từ đó thu hút dòng vốn đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước sẵn sàng cùng đồng hành, hỗ trợ Công ty.

+ Thường xuyên đánh giá hiệu quả hoạt động đầu tư nhằm đưa ra các biện pháp điều chỉnh kịp thời và tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng khác nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động đầu tư và đem lại nguồn doanh thu, lợi nhuận cao.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

+ Đảm bảo các dự án đầu tư và các hoạt động kinh doanh đều được gắn với mục tiêu phát triển bền vững, tuân thủ theo các quy định của pháp luật về môi trường;

+ Thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa; đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động;

+ Tích cực tham gia vào các hoạt động từ thiện, các chương trình giáo dục và quyên góp vào các quỹ phúc lợi xã hội. ...khẳng định trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng góp phần vào sự phát triển lâu dài và bền vững của xã hội.

5. Các rủi ro

- Các rủi ro về kinh tế

+ Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Năm 2024, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự tại một số khu vực trên thế giới gây một phức tạp, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Tại thời điểm cuối năm 2023, các tổ chức quốc tế đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu so với dự báo trước đây theo các hướng khác nhau nhưng hầu hết các dự báo đều thấp hơn tốc độ tăng trưởng năm 2022.

Kinh tế Việt Nam năm 2024 mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, linh hoạt, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương cùng với sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế, nhờ đó kinh tế nước ta vẫn đạt được kết quả khả quan, cho thấy nền kinh tế tiếp tục có xu hướng phục hồi. Kết quả, năm 2023, tăng trưởng kinh tế ước đạt 6.20%, tăng trưởng quý sau đều cao hơn quý trước (Quý I tăng 5.98%; quý II tăng 7.25%; quý III tăng 7.43%; quý IV tăng 7.55%);

Hình 1: Tỷ lệ tăng trưởng GDP Việt Nam qua các năm



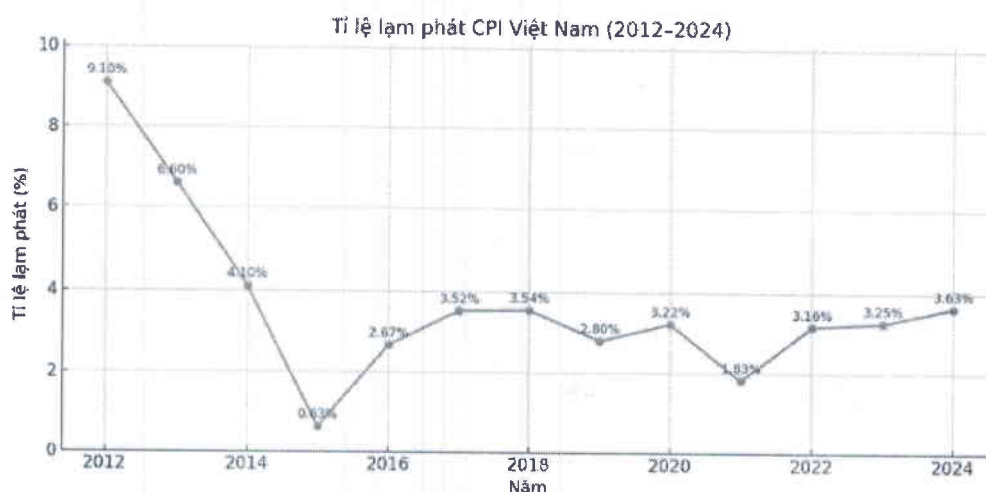
Là một doanh nghiệp hoạt động chủ yếu tại thị trường Việt Nam, Công ty luôn theo dõi sát sao biến động thị trường chung để đưa ra quyết sách, chiến lược kinh doanh hợp lý. Mặc dù nền kinh tế Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng ổn định trong năm 2024, và được dự báo sẽ

tiếp tục tăng trưởng trong các năm tiếp theo. tuy nhiên trong bối cảnh tình hình kinh tế - chính trị - xã hội thế giới còn diễn biến phức tạp. kinh tế Việt Nam cũng không tránh khỏi những ảnh hưởng đáng kể. Do vậy, nhằm hạn chế những tác động bất lợi từ những chuyển động của nền kinh tế vĩ mô và vi mô đến hiệu quả hoạt động. Công ty luôn cập nhật các biến động của nền kinh tế, đánh giá các tác động của các chính sách vĩ mô đến thị trường, từ đó đưa ra những dự báo của riêng mình và các phương án chủ động điều chỉnh hoạt động kinh doanh phù hợp.

+ Rủi ro về lạm phát

Năm 2024, lạm phát bình quân của Việt Nam tăng 3.63%, đạt mục tiêu do Quốc hội đề kiểm soát lạm phát ở mức 4.5%. Đây là năm thứ 13 liên tiếp Việt Nam duy trì được mức lạm phát một con số kể từ sau khi lạm phát tăng cao năm 2011, góp phần đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng kinh tế bền vững, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài vào đồng nội tệ và môi trường kinh doanh tại Việt Nam. Tuy nhiên, đây vẫn là mức lạm phát cao nhất trong vòng 10 năm trở lại đây.

Hình 2: Tỷ lệ lạm phát CPI qua các năm



Việc lạm phát tăng cao có thể làm gia tăng các khoản chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí nguyên vật liệu, nhân công.... ảnh hưởng lớn đến hoạt động, kết quả kinh doanh và tiềm năng tăng trưởng của doanh nghiệp. Để giảm thiểu tác động của lạm phát đối với hoạt động kinh doanh, Công ty đã đưa ra những chính sách tài chính cần thiết, những công cụ phù hợp nhằm kiểm soát chi phí nguồn nguyên liệu đầu vào, nâng cao hoạt động kinh doanh và đem lại lợi nhuận cho Công ty.

+ Rủi ro lãi suất

Việc sử dụng vốn vay hiệu quả là vấn đề luôn được các doanh nghiệp quan tâm. Do đó, một mức lãi suất thấp và ổn định sẽ giúp cho doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận đến các khoản vay, tiết kiệm chi phí.

Với mô hình kinh doanh hiện tại của Công ty, việc sử dụng các khoản vay, công cụ tài chính.... đặt ra những thách thức cho Công ty về quản trị rủi ro lãi suất, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế và tình hình lạm phát vẫn còn nhiều biến động do sự chưa chắc chắn trong việc triển khai các chính sách tiền tệ. Việc quản trị tốt rủi ro lãi suất sẽ giúp quản lý hiệu quả chi

phí lãi vay. Vì vậy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn thận trọng, cân nhắc kỹ lưỡng

trước khi ra quyết định sử dụng khoản vay từ Ngân hàng và Trái phiếu để kiểm soát, hạn chế tối đa các rủi ro liên quan đến lãi suất.

+ Rủi ro chính sách và pháp luật:

Là một doanh nghiệp Việt Nam và có niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động và sự chi phối của hệ thống pháp luật: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, Luật Thuế Giá trị gia tăng...

Trong những năm qua, Luật và các văn bản dưới luật đều được sửa đổi, bổ sung và thay thế. Đặc biệt, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán mới được Quốc hội thông qua và có hiệu lực kể từ đầu năm 2021, sẽ có một số ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện để phù hợp với nền kinh tế luôn không ngừng phát triển, do đó, sự thay đổi về hệ thống pháp luật Việt Nam là vấn đề tất yếu và ít nhiều gây ra ảnh hưởng đến kế hoạch và hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, Công ty quản trị và giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào các thay đổi luật pháp bằng cách thường xuyên theo sát việc dự báo, dự thảo các luật mới, điều chỉnh luật cũ, đồng thời thực hiện phổ biến đến đội ngũ lãnh đạo và từng cán bộ công nhân viên trong Công ty để hạn chế những rủi ro luật pháp trong quá trình hoạt động.

- Các rủi ro đặc thù

Bên cạnh mảng sản xuất kinh doanh nguyên vật liệu xây dựng đã đem lại nhiều thành tựu cho Công ty trong thời gian qua, nhằm đáp ứng trước những biến động về nhu cầu thị trường, cuối năm 2023 Công ty đã thực hiện chuyển hướng hoạt động sang mô hình Tập đoàn (Holdings Company) và tập trung đầu tư vào các lĩnh vực:

- Hoạt động thương mại, sản xuất và xuất khẩu các mặt hàng nông sản, đặc biệt là gạo;
- Xây dựng, vận hành các Khu Công nghiệp, Cụm Công nghiệp;
- Phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch.

Do đó, các rủi ro đặc thù mà Công ty phải đối mặt sẽ chủ yếu xoay quanh các lĩnh vực kinh doanh nói trên, cụ thể:

+ Rủi ro cạnh tranh

Việc chuyển hướng đầu tư sang các ngành nghề kinh doanh mới vừa là cơ hội nhưng cũng tiềm ẩn nhiều thách thức đối với Công ty. Do các lĩnh vực Công ty định hướng đầu tư trong thời gian tới không phải là những lĩnh vực quá mới mẻ tại thị trường Việt Nam, nên sự cạnh tranh từ cách doanh nghiệp đã có thương hiệu, có tệp khách hàng trung thành và ổn định trên thị trường là không thể tránh khỏi. Vì vậy, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, Công ty tập trung nguồn lực vào việc tìm hiểu, nghiên cứu và đầu tư vào các dự án có tính đột phá, có khả năng thu hút, đáp ứng thị hiếu khách hàng; đồng thời xác định rõ phân khúc thị trường mà Công ty đã và đang hướng tới nhằm xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn cho Công ty.

+ Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết

Việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ đem lại những lợi ích to lớn cho Công ty như: Khẳng định uy tín, quảng bá rộng rãi thương hiệu, tăng cường tính thanh khoản, tạo cơ hội cho Công ty huy động vốn để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hướng tới việc chuẩn mực hóa công tác quản trị và điều hành của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là điều không tránh khỏi. Giá chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố, trong đó tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức niêm yết chỉ là một yếu tố tác động. Giá chứng khoán biến động có thể do: cung – cầu cổ phiếu, tình hình kinh tế - xã hội, sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư... Sự biến động giá cổ phiếu có thể gây ảnh hưởng đến thương hiệu, giá trị, tâm lý của các khách hàng của Công ty.

+ Rủi ro về tiến độ triển khai dự án

Khoảng thời gian từ khi Công ty bắt đầu tìm hiểu cho đến khi chính thức ra quyết định đầu tư và thu được thành quả từ dự án thường mang tính chất trung hạn. Do đó sẽ khó tránh khỏi những biến động về chính sách, pháp luật, môi trường.... hay các yếu tố ngoại cảnh khác tác động đến tiến độ triển khai dự án. Để hạn chế bất cập này, Công ty luôn khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng các dự án trước khi đầu tư, đồng thời tìm hiểu, nghiên cứu kỹ các chính sách, quy hoạch tại địa phương, chuẩn bị đầy đủ thủ tục pháp lý và các phương án xử lý dự phòng để đảm bảo tiến độ các dự án triển khai không bị gián đoạn.

+ Rủi ro khác:

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn.... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã có các phương án phòng ngừa giúp giảm thiểu các thiệt hại như mua bảo hiểm cho các tài sản và bảo hiểm con người và lắp đặt các hệ thống phòng cháy chữa cháy tại văn phòng, đồng thời tuyên truyền phòng cháy chữa cháy và các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn khác.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp....

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Doanh thu thuần	387.722.740.734	340.168.809.467	-12,27
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	50.539.335.556	5.154.598.674	-89,84
Lợi nhuận trước thuế	49.662.230.300	5.154.598.674	-89,65
Lợi nhuận sau thuế	39.283.145.868	3.845.593.671	-90,21

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác.

STT	Họ và tên	Chức Vụ
I	Ban Tổng Giám đốc	
1	Ông Nguyễn Hữu Phú	Tổng Giám đốc
2	Ông Hoàng Văn Hải	Phó Tổng Giám Đốc
3	Ông Nguyễn Văn Tiêm	Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị
II	Kế toán trưởng	
1	Bà Nguyễn Thị Duyên	Kế toán trưởng

2.1. Ban Tổng Giám Đốc

a. Ông Nguyễn Hữu Phú – Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Nguyễn Hữu Phú**
- Giới tính: **Nam**
- Ngày tháng năm sinh: **22/09/1993**
- Nơi sinh: **Bắc Ninh**
- CMND/CCCD: **027093007893**
- Quốc tịch: **Việt Nam**
- Dân tộc: **Kinh**
- Địa chỉ thường trú: **Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh**
- Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Công nghệ thông tin**
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2016 - 2017	CTCP Giải pháp y tế thông minh HIS	Trưởng nhóm triển khai phần mềm
2017 - 2018	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang	Nhân viên IT
2019-2021	CTCP Chứng khoán APG	Nhân viên IT
2021- nay	CTCP APG Capital	Trưởng phòng kinh doanh
06/2023 - nay	CTCP An Trường An	Chủ tịch HĐQT

10/2023 - nay	CTCP GKM Holdings	Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc/Người phụ trách quản trị Công ty
11/2023 - nay	CTCP Xuất nhập khẩu An Giang	Thành viên HĐQT

- Chức vụ nắm giữ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT. Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty.
- Các chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT - CTCP Xuất nhập khẩu An Giang.
- Tổng số Cổ phần nắm giữ, trong đó:
Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không

b. Ông Hoàng Văn Hải - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Hoàng Văn Hải**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 24/07/1982
- Nơi sinh: Hải Dương
- CMND/CCCD: 030082001743
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Căn 212 – VP5 Bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Đại học - Thạc sỹ tài chính ngân hàng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2003 đến 2006	Công ty cơ khí Trần Hưng Đạo	Kỹ sư xưởng cơ khí
2010 đến 2015	Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển CN Hưng Yên	Chuyên viên tín dụng
2015 đến 2019	Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát	Kiểm soát viên kiêm thư ký giám

	triển CN Nam Hà Nội	đốc
2019 đến 2023	CTCP Thương mại dịch vụ Thành Tâm	Chủ tịch HĐQT
2019 đến nay	Công ty CP Đầu tư phát triển Dịch vụ và thương mại Hoàng Minh	Chủ tịch HĐQT
06/2021 đến nay	CTCP Khang Minh Group/CTCP GKM Holdings	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ nắm giữ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Các chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Đầu tư phát triển Dịch vụ và thương mại Hoàng Minh
- Tổng số Cổ phần nắm giữ, trong đó:
Đại diện sở hữu: 488.162 cổ phiếu, chiếm 1.55% vốn điều lệ
Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan: 488.162 cổ phiếu, chiếm 1.55% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không

c. Ông Nguyễn Văn Tiếm - Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị

- Họ và tên: Nguyễn Văn Tiếm
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/09/1982
- Nơi sinh: Vĩnh Phúc
- CMND/CCCD: 168599522
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Trần Phú, Phường Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2006-06/2009	CTCP Tam Kim	Quản đốc phân xưởng
07/2009-08/2010	CTCP TM Minh Việt	Giám sát công trình

09/2010 - nay	CTCP Khang Minh Group	Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị
04/2016 - 03/2022	CTCP Khang Minh Group	Thành viên HĐQT

- Chức vụ nắm giữ hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị
- Các chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Tổng số Cổ phần nắm giữ, trong đó:
Đại diện sở hữu: 48.024 cổ phiếu, chiếm 0.15% vốn điều lệ
Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan: 48.024 cổ phiếu, chiếm 0.15% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không

2.2 Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Duyên - Kế toán trưởng

- Họ và tên: Nguyễn Thị Duyên
- Giới tính: Bà Nguyễn Thị Duyên
- Ngày tháng năm sinh: 10/08/1989
- Nơi sinh: Đồng Lạc, Chí Linh, Hải Dương
- CMND/CCCD: 030189008498
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: CH205 – Nhà A14B1, Nam Trung Yên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2012-2013	Công ty CP Đại Lý Thuế Censtaf	Kế toán thuế
2013-2017	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam	Trợ lý kiểm toán - KTV
T1/2018- T9/2020	Công ty CP Xây lắp Công trình Thép Hưng Thịnh	Kế toán trưởng

T10/2020- T11/2022	Công ty TNHH Kiểm toán APS	Kiểm toán viên
T12/2022 T7/2022	Công ty Cổ phần Khang Minh Group/CTCP GKM Holdings	Kiểm toán nội bộ
08/2023 đến nay	Công ty Cổ phần Khang Minh Group/CTCP GKM Holdings	Kế toán trưởng

- Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm).

- Chức vụ nắm giữ hiện nay tại Công ty Kế Toán Trưởng
- Các chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Tổng số Cổ phần nắm giữ, trong đó: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không

✧ Chính sách tiền lương:

Tiền lương của người lao động do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng lao động và được trả theo năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả công việc, mức lương của người lao động không được thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Chính sách tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế mà người lao động thực hiện.

Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn và kỹ thuật cao.

Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng công việc. Về quy định chung, Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

- + Khen thưởng định kỳ theo quý, năm hoặc theo phong trào phát động;
- + Hưởng lương theo năng suất và mức độ hoàn thành công việc;
- + Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm, thưởng sáng kiến;
- + Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm ngày thành lập Công ty.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước.

✧ Chính sách khen thưởng:

Nhằm động viên cán bộ, nhân viên, ngoài việc khen thưởng thường xuyên, tùy theo kết quả và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại Công ty còn có các hình thức khen thưởng khác như: tổ chức cho người lao động đi tham quan nghỉ mát; khen thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể đóng góp mang lại hiệu quả cho Công ty.

✧ **Chính sách phúc lợi:**

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; quan tâm đến người lao động trong các ngày lễ tết. Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn, bảo hiểm nhân thọ...

✧ **Chính sách tuyển dụng và đào tạo:**

Công ty khuyến khích và tạo điều kiện để cán bộ, nhân viên được đào tạo nâng cao trình độ nhằm thực hiện tốt công việc được giao, đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, tiêu chuẩn công việc theo quy định. Công ty xây dựng quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhân viên trong đó nêu rõ phạm vi, đối tượng, các hình thức đào tạo và chế độ trong công tác đào tạo. Cụ thể như sau:

- **Tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới sẽ ưu tiên tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với những cán bộ có kinh nghiệm quản lý dự án phục vụ mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.

Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ khác.

Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.

Đào tạo tại nơi làm việc: Tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực, Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.

Đào tạo thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.

Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

✧ **Chính sách khác**

Công ty tổ chức định kỳ các phong trào văn hóa, thể thao và các buổi dã ngoại để nâng cao tinh thần tập thể và giảm sự căng thẳng từ công việc. **Đào tạo:** Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ khác.

Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.

Đào tạo tại nơi làm việc: Tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực. Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.

Đào tạo thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.

Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết)/.

Vào ngày 15/12/2023, Hội đồng quản trị Công ty đã Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐQT về việc đầu tư góp vốn thành lập doanh nghiệp có thông tin sau:

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Power Trade.

- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Hồng Vi, xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
Vốn điều lệ: 300.000.000.000 (Ba trăm tỷ đồng).

- Vốn góp của GKM: 60.000.000.000 (Sáu mươi tỷ đồng).

- Ngành nghề kinh doanh: truyền tải và phân phối điện; sản xuất kinh doanh buôn bán điện và các hoạt động có liên quan khác.

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ quyền biểu quyết
I	Công ty Cổ phần Power Trade	Thôn Hồng Vi, xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn	20%

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 40/2023/KM/NQ-HĐQT ngày 10/10/2023 đã thông qua việc chuyển nhượng cổ phần tại hai Công ty con là Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Khang Minh và Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh. Từ đó, tỷ lệ sở hữu của GKM tại hai Công ty đều xuống dưới 20%, lần lượt là 19.07% và 17%.

4. Tình hình tài chính Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
----------	----------	----------	-------------

Tổng giá trị tài sản	432.852.009.436	462.632.327.295	6,88
Doanh thu thuần	387.722.740.734	340.168.809.467	-12,27
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	50.539.335.556	5.154.598.674	-89,84
Lợi nhuận khác	-877.105.256	-2.714.168.659	-209,39
Lợi nhuận trước thuế	49.662.230.300	5.154.598.674	-89,65
Lợi nhuận sau thuế	39.283.145.868	3.845.593.671	90,21
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	133%		

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024)

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Đơn vị tính
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,70	2,38	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2,70	2,38	Lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	22,27	0,01	%
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	28,65	0,01	%

3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	12,48		Vòng
+ Vòng quay tổng tài Sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,73	0,74	Vòng
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	10,13	1,13	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	11,68	0,95	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	9,08	0,83	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	13,03	1,52	%

5. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.*

a) Cổ phần: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành. số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật. Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài. cần nêu rõ thị trường giao dịch. số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền. nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành (cổ phiếu phổ thông)	31.434.237
1.1	Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng	31.434.237
1.2	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	

b) *Cơ cấu cổ đông:* Nếu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn. cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài. cổ đông nhà nước và các cổ đông khác. tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

STT	Cơ cấu cổ đông	Cổ phần tương ứng	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ/VĐL thực góp(%)
1	Cổ đông trong nước	31.248.077	312.480.770.000	99.4078%
1.1	Cổ đông là tổ chức	8.087.622	80.876.220.000	25.73%
1.2	Cổ đông là cá nhân	23.160.455	231.604.550.000	73.68%
2	Cổ đông nước ngoài	186.160	1.861.600.000	0.5922%
2.1	Cổ đông là tổ chức	1826.028	1.860.280.000	0.59%
2.2	Cổ đông là cá nhân	132	1.320.000	0.0004%
Tổng cộng		31.434.237	238.139.000.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị *cấp*).

Thời điểm góp vốn/tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi phát hành (Tỷ đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi phát hành (Tỷ đồng)	Hình thức góp vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp phép
09/2010	0	21	21	Góp vốn thành lập	GCNĐKKD số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 23/09/2010	Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam
09/2015	21	24	45	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	GCNĐKKD số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần 2 ngày 25/09/2015	Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam
03/2018	45	90	135	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	- GCNĐKKD số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần 3 ngày 08/03/2018; - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

					số 01/GCN-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/01/2018.	
12/2018	135	6.75	141.75	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- GCNĐKKD số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần 4 ngày 06/12/2018; - Công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước số 7579/UBCK- QLCB ngày 13/11/2018 về việc đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty Cổ Phần gạch Khang Minh (GKM)	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
2019	141.75	7.08	148.83	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- GCNĐKKD số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần 6 ngày 16/01/2020; - Công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước số 6989/UBCK- QLCB ngày 19/11/2019 về việc đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty Cổ Phần Khang Minh Group (GKM)	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
2021	148.83	89.30	238.13	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu để trả cổ	- GCNĐKKD số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần 7 ngày 05/11/2021; - Giấy chứng nhận đăng lý chào bán cổ	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

				tức	phiếu ra công chứng số 140/GCN-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19/08/2021. - Công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước số 6636/UBCK- QLCB ngày 26/10/2021 về việc đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty Cổ Phần Khang Minh Group (GKM)	
2023	238.13	23.81	261.95	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- GCNĐKKD số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần 8 ngày 31/05/2023; - Quyết định số 58/QĐ - SGDHN ngày 15/02/2023 về việc chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty Cổ phần Khang Minh Group.	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
2023	261.95	52.39	314.34	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Quyết định số 855/QĐ - SGDHN ngày 18/08/2023 về việc chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty Cổ phần Khang Minh Group.	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch.

Không có

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa

thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

- + Loại trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản đảm bảo; mệnh giá: 10.000.000 đồng/trái phiếu.
- + Tổng khối lượng phát hành 10.000 trái phiếu tương đương 100.000.000.000 đồng. Lãi suất cố định 12.6%/năm. Kỳ hạn trái phiếu: 36 tháng. Ngày phát hành: 20/9/2021. Ngày đáo hạn: 20/9/2024.
- + Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- + Tiền gốc thanh toán theo mệnh giá một lần vào ngày đáo hạn;
- + Mục đích phát hành: Tăng quy mô vốn hoạt động kinh doanh.
- + Dư nợ trái phiếu tại ngày 31/12/2023: 44.130.616.164 đồng.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- + Công ty luôn chú trọng việc tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để thay thế... Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực trong cộng đồng CBCNV trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.
- + Với định hướng tập trung phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường, CTCP GKM Holdings là một trong các doanh nghiệp sản xuất với một trong những tấm gương điển hình tiên tiến đi đầu trong công cuộc thay đổi nhận thức của cộng đồng xã hội về vật liệu xây không nung, thúc đẩy phát triển thị trường sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung, góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và biến đổi khí hậu ở Việt Nam.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- + Công ty đã và đang tăng cường công tác quản lý nhằm kiểm soát các tác động ảnh hưởng đến môi trường, đảm bảo sử dụng và quản lý hiệu quả các nguồn nguyên vật liệu, áp dụng công nghệ mới trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

- + Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

- + Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Tổng số lao động trong Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là: 03 người.

- Mức thu nhập bình quân đối với người lao động là: 30.600.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty đảm bảo người lao động thực hiện nghiêm ngặt chế độ bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nâng lương, nâng bậc cho người lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn và tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: phụ thuộc vào từng chương trình đào tạo cụ thể của mỗi đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức, quản lý, marketing...

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

Công ty tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về hỗ trợ, phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế, xã hội và giáo dục; tham gia các cuộc vận động, các phong trào tương thân, tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ người nghèo... ; góp phần giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển xã hội văn minh và bền vững..

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/(Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 là một năm khó khăn chung của nền kinh tế thế giới, với sự giảm sút trong tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư toàn cầu, gắn với nợ xấu tăng và lạm phát vẫn duy trì ở

mức cao, cũng như những diễn biến căng thẳng của các cuộc xung đột chính trị, quân sự tại nhiều khu vực. Không nằm ngoài tác động từ tình hình khó khăn chung của thế giới, kinh tế Việt Nam cũng chịu nhiều ảnh hưởng. Các động lực của nền kinh tế chưa phát huy được hiệu quả như những năm trước, đặc biệt trong giai đoạn nửa đầu năm 2024. Tuy vậy, xu hướng tích cực hơn trong những tháng cuối năm đã giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2024 đạt 6.02% và là một trong những nền kinh tế tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới.

Trước những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế, nhằm duy trì và cải thiện tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Tổng Giám đốc đã rất nỗ lực trong công tác thực hiện và triển khai các hoạt động, bám sát chủ trương đã đề ra của Công ty dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, theo đúng định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

Trong ba quý đầu năm 2024, Công ty tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống với những mặt hàng chủ đạo như đá ốp lát cao cấp, cầu thang thạch anh đá quý, nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng nhằm xây dựng “hệ sinh thái nguyên vật liệu xây dựng”, cụ thể như sau:

- Nhà máy số 1 tại Thị trấn Kiện Khê, Thanh Liêm, Hà Nam: Sản xuất mặt hàng chính là Đá nhân tạo gốc Thạch anh – Conslab Thạch Anh.

- Nhà máy số 2 tại KCN Châu Sơn, Lê Hồng Phong, Phủ Lý, Hà Nam: Sản xuất mặt hàng chính là nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng như cửa sổ, cửa cuốn.... Đến tháng 10/2023, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 02/2023/GKM/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 06/10/2023 về việc tái cấu trúc Holdings Company, mở rộng ngành nghề kinh doanh, điều chỉnh thoái vốn tại các Công ty con. Đây đánh dấu là bước chuyển mình mới, nhằm kịp thời đáp ứng những nhu cầu của thị trường, cũng như để khai thác tối đa những 2024 đã ra Nghị quyết số trúc Công ty theo mô hình lĩnh vực kinh doanh chính, của Công ty trong tình hình tiềm năng phát triển của Công ty. Tuy thời gian triển khai thực hiện theo định hướng mới của Đại hội đồng cổ đông còn ngắn, nhưng bước đầu đem đến những tín hiệu tích cực. Cụ thể, theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024, Công ty ghi nhận doanh thu thuần đạt 340,17 tỷ đồng, bằng khoảng 87,7% kế hoạch và giảm 12,27% so với năm 2023. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,85 tỷ đồng, giảm 90,21% so với năm 2023.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản và nợ phải thu quá hạn ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

TÀI SẢN	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	423.171.661.159	453.075.064.898	7,07
Tài sản dài hạn	9.690.348.277	9.557.262.397	-1,27
Tổng tài sản	432.714.174.914	462.632.327.295	6,88

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

STT	Nội dung	31/12/2023	31/12/2024
I	Các khoản nợ phải trả		
1	Nợ ngắn hạn	5.331.534.515	3.815.284.799
	- Phải trả người bán ngắn hạn	368.291.200	296.268.000
	- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	0	0
	- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.771.871.331	1.726.269.925
	- Phải trả người lao động	2.810.260.985	1.111.354.874
	- Chi phí phải trả ngắn hạn	0	0
	- Phải trả ngắn hạn khác	381.111.000	681.392.000
	- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	0
2	Nợ dài hạn	0	0
	- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy việc nhất quán. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Với mục tiêu đưa Công ty trở thành một định chế đầu tư tài chính chuyên nghiệp trên thị trường trong nước và quốc tế, đón đầu được xu thế đầu tư trong giai đoạn mới, Ban lãnh đạo Công ty trong thời gian tới sẽ tiếp tục triển khai các hoạt động kinh doanh theo chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt, kỳ vọng sẽ đạt được những bước nhảy vọt về doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

Các mục tiêu trọng điểm sẽ được Công ty tập trung đầu tư trong năm 2025 gồm:

Hoạt động thương mại, sản xuất và xuất khẩu các mặt hàng nông sản, đặc biệt là gạo;

Xây dựng, vận hành các Khu Công nghiệp, Cụm Công nghiệp;

Phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch.

Để đảm bảo cho các hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra thuận lợi, bám sát với chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông nói chung và Hội đồng quản trị nói riêng, Ban Tổng Giám đốc đề xuất xây dựng và triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo, nâng cao hiệu quả kinh doanh của Doanh nghiệp, cụ thể:

Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán và sử dụng vốn trong toàn công ty. Tăng cường công tác kiểm soát dòng tiền, đảm bảo sử dụng đúng mục đích.

Tập trung cân đối, thu xếp nguồn vốn đảm bảo đủ vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các hoạt động trọng tâm.

Thường xuyên rà soát lại các khoản công nợ, đặc biệt là các khoản ứng quá/ứng vượt/các khoản công nợ nội bộ trong công ty và công nợ với các khách hàng.

Định kỳ đánh giá các khoản đã đầu tư, từ đó đưa ra phương án tốt nhất để cơ cấu lại các khoản đầu tư này trong trường hợp cần thiết.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần).

Không có. Ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp nhận toàn phần.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...). Công ty luôn luôn quan tâm, thực hiện đúng và đầy đủ những quy định pháp luật về việc bảo vệ môi trường trong quá trình vận hành và sản xuất.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty kết hợp với Công đoàn quan tâm và chú trọng đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe đều đặn theo quy định của Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và ủng hộ các vùng bão lụt, vùng biên cương hải đảo. Đồng thời tham gia các chương trình đào tạo, hội khuyến học, ủng hộ xây dựng nhà tình thương giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội văn minh, bền vững.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Hoạt động của công ty trong năm 2023 đã thực hiện đúng theo định hướng, kế hoạch của Hội đồng quản trị và của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra trong kỳ đại hội trước đó. Các hoạt động được điều hành một cách linh hoạt theo chiều hướng tích cực và ứng phó kịp thời với những rủi ro do yếu tố khách quan mang lại.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2024, Ban điều hành công ty đã rất nỗ lực để hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Công ty vẫn duy trì sự ổn định và điều hành hoạt động của công ty theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông. Đồng thời, công ty đã thực hiện đúng quyền hạn, nhiệm vụ của mình trong việc điều hành công ty theo quy định tại Điều lệ. Ngoài ra, việc quản lý tài chính chặt chẽ, nộp ngân sách Nhà nước về thuế, BHXH, BHYT và



các chế độ đãi ngộ cho người lao động đã được thực hiện tuân thủ theo quy định pháp luật cũng như quy định của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/

Kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được, đồng thời khắc phục những khó khăn còn tồn đọng trong năm 2023. Hội đồng quản trị đặt quyết tâm nỗ lực xây dựng công ty phát triển ổn định và bền vững theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- Tăng cường cải thiện công tác quản trị; thường xuyên kiểm tra, giám hiện các hợp đồng đã ký và sử dụng vốn một cách có hiệu quả nhằm đảm bảo hoạch, nhiệm vụ năm 2024.
- Duy trì việc trao đổi về tình hình hoạt động hàng tuần giữa chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp điều hành, nhằm đảm bảo sự thống nhất trong quá trình làm việc và tích cực phát huy những sáng kiến, ý tưởng của các thành viên, đồng thời gia tăng hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, cũng như hoạt động của công ty.
- Duy trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị hàng quý về việc đề ra các chủ trương, chính sách và phương án kịp thời, linh hoạt nhằm giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện chỉ đạo và giám sát Ban điều hành công ty nhằm hoàn thành tốt và vượt các chỉ tiêu định hướng đề ra cho năm 2024.
- Soạn thảo và đưa ra những kế hoạch và chiến lược thúc đẩy phát triển công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác.

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành (%)	Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý
1	Ông Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	10.701	1
2	Ông Đỗ Minh Đức	Thành viên HĐQT độc lập/Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	0	1
3	Ông Nguyễn Hữu Phú	Thành viên HĐQT	0	3
4	Ông Nguyễn Công Duy	Thành viên HĐQT độc lập/Thành viên Ủy ban Kiểm toán	0	1

5	Ông Hoàng Văn Hải	HĐQT	1.553	2
---	-------------------	------	-------	---

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban.

Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Hội đồng quản trị hoạt động, vận hành theo đúng quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn, theo đúng các nội dung quy định tại Điều lệ. Hội đồng quản trị đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của công ty, đồng thời đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã được thống nhất thông qua.

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 17 cuộc họp, ban hành các Biên bản và Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
1	01/2024/KM/NQ-HĐQT	22/02/2024	Nghị quyết HĐQT về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm tài sản bảo đảm, cử người đại diện ký kết với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam -Chi nhánh Châu Thành Sài Gòn	100%
2	02/2024/KM/NQ-HĐQT	29/02/2024	Nghị quyết HĐQT về việc duyệt tổ chức Đại hội cổ đông cổ đông thường niên năm 2024	100%
3	03/2024/KM/NQ-HĐQT	08/03/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ của CTCP GKM Holdings	100%
4	04/2024/KM/NQ-HĐQT	13/03/2024	Thông qua việc mua lại trái phiếu trước hạn-mã Trái phiếu GKM2124001	100%
5	05/2024/KM/NQ-HĐQT	01/04/2024	Nghị quyết HĐQT về việc nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần APG Energy Nghệ An	100%
6	06/2024/KM/NQ-HĐQT	02/04/2024	Nghị quyết HĐQT về việc nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần APG Eco	100%

			Hoà Bình	
7	07/2024/KM/NQ-HĐQT	16/04/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị của CTCP GKM Holdings đối với ông Nguyễn Văn Tiềm kể từ ngày 16/04/2024	
8	08/2024/KM/NQ-HĐQT	06/05/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vô chủ sở hữu	100%
9	09/2024/KM/NQ-HĐQT	29/05/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua ký thoả thuận, thực hiện giao dịch thuê nhà máy và toàn bộ máy móc thiết bị đề dự trữ và chế biến lúa gạo của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	100%
10	10/2024/KM/NQ-HĐQT	20/06/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu và Ký kết Hợp đồng với bên có liên quan	100%
11	11/2024/KM/NQ-HĐQT	17/07/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua giao dịch góp vốn vào Công ty Cổ phần Eco	100%
12	12/2024/KM/NQ-HĐQT	26/06/2024	Nghị quyết HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2024	100%
13	13/2024/KM/NQ-HĐQT	26/06/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu của Công ty tại CTCP Đá Thạch anh Khang Minh	100%
14	14/2024/KM/NQ-HĐQT	12/09/2024	Nghị quyết HĐQT về việc lấy ý kiến Người sở hữu trái phiếu bằng văn bản	100%
15	15/2024/KM/NQ-HĐQT	15/10/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng công ty với bà Nguyễn Thị Duyên kể từ ngày 15/10/2024 và bổ nhiệm chức vụ kế toán trưởng Công ty đối với ông Lê Văn Hoà kể từ	100%

			ngày 15/10/2024	
16	20/2024/KM/NQ-HĐQT	20/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng công ty với ông Lê Văn Hoà kể từ ngày 20/12/2024 và bổ nhiệm chức vụ kế toán trưởng Công ty đối với ông Dương Mạnh Cường kể từ ngày 20/12/2024	

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Công ty hiện nay có 01 thành viên độc lập là Ông Đỗ Minh Đức. Ông Đức có nhiều kinh nghiệm trong việc lãnh đạo quản lý cũng như điều hành các công ty cổ phần. Đồng thời, với học vị Thạc sĩ Kinh tế, ông cũng có trình độ chuyên môn cao và kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Quản trị, Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính... Trong năm 2023, ông đã đóng góp tích cực vào xây dựng tầm nhìn chiến lược, quyết định chiến lược và hoạch định kế hoạch kinh doanh, sản xuất của công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Toàn bộ thành viên Hội đồng quản trị công ty đều tích cực tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành.

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Ông Đỗ Minh Đức	Chủ tịch uỷ ban kiểm toán/Thành viên HĐQT độc lập	0	0
2	Ông Nguyễn Công Duy	Thành viên uỷ ban kiểm toán/Thành viên HĐQT	0	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Trong năm 2024, Ủy ban kiểm toán đã tổ chức 02 phiên họp (03 tháng cuối năm 2023) nhằm phân công nhiệm vụ cho thành viên Ủy ban kiểm toán tiến hành thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban. Đồng thời, Ủy ban đã xây dựng bổ sung kế hoạch hoạt động năm

độc). Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên). *Không có*

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty, Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

- Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế. Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

- “Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam. Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ.

- Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán;
- Lưu: VT. ...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Đặng Việt Lê